ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Bích Ly** Mã số sinh viên : **1018225**

Ngày sinh : **28/09/91** Ngành học : **Công Nghệ Sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	MTH00001/18SHH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	1,890,000		1,890,000		HL
2	PHY00001/17TTH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	1,890,000		1,890,000		HL
		Tổng cộng	**6.0**	**90.0**	3,780,000		**3,780,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,780,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Đông Á** Mã số sinh viên : **1318012**

Ngày sinh : **25/02/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	PHY00004/17KVL1	Vật lý hiện đại (Lượng tử-Nguyên tử-Hạt nhân)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**6.0**	**90.0**	1,260,000		**1,260,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,260,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **H Duyn Bkrông** Mã số sinh viên : **1418020**

Ngày sinh : **09/08/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
4	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
5	MTH00001/18CMT1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
6	PHY00001/18KTH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
7	PHY00004/17DTV1	Vật lý hiện đại (Lượng tử-Nguyên tử-Hạt nhân)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
8	SHH213/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,250,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Ngọc Hiếu** Mã số sinh viên : **1418083**

Ngày sinh : **20/06/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH474/1	Thực vật thủy sinh	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**10.0**	**150.0**	2,100,000		**2,100,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,100,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Nguyễn Ngọc Hoàng** Mã số sinh viên : **1418092**

Ngày sinh : **10/07/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
9	SHH715/1	Cơ sở phân tử của một số bệnh di truyền người	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,790,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vĩnh Phúc Hưng** Mã số sinh viên : **1418113**

Ngày sinh : **03/07/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
5	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**11.0**	**165.0**	2,310,000		**2,310,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,310,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đình Vân Khanh** Mã số sinh viên : **1418117**

Ngày sinh : **01/01/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	NNA100/BLM	Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp đại học	0.0	0.0	0		0		Miễn
		Tổng cộng	**0.0**	**0.0**	0		-	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **0**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Quỳnh Mai** Mã số sinh viên : **1418144**

Ngày sinh : **01/10/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
		Tổng cộng	**8.0**	**120.0**	1,680,000		**1,680,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,680,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Thiết Lam Nghi** Mã số sinh viên : **1418168**

Ngày sinh : **16/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**2.0**	**30.0**	420,000		**420,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **420,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Ngọc Yến Nhi** Mã số sinh viên : **1418190**

Ngày sinh : **24/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	HL
2	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH613/1	Những vấn đề mới trong Vi Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH715/1	Cơ sở phân tử của một số bệnh di truyền người	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**195.0**	2,730,000		**2,730,000**	**118,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,848,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Yến Nhi** Mã số sinh viên : **1418194**

Ngày sinh : **30/10/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**3.0**	**45.0**	630,000		**630,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **630,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quỳnh Phong Phú** Mã số sinh viên : **1418218**

Ngày sinh : **26/12/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
7	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
8	PHY00001/17TTH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
9	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,100,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Linh Tâm** Mã số sinh viên : **1418264**

Ngày sinh : **07/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17S7_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**3.0**	**60.0**	840,000		**840,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **840,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thiên Tân** Mã số sinh viên : **1418267**

Ngày sinh : **30/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**7.0**	**105.0**	1,470,000		**1,470,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,470,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Thị Phương Thảo** Mã số sinh viên : **1418277**

Ngày sinh : **05/08/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**11.0**	**165.0**	2,310,000		**2,310,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,310,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tiêu Kim Thoa** Mã số sinh viên : **1418300**

Ngày sinh : **06/11/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**5.0**	**75.0**	1,050,000		**1,050,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,050,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Thúy** Mã số sinh viên : **1418313**

Ngày sinh : **06/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17C2_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**3.0**	**60.0**	840,000		**840,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **840,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Tín** Mã số sinh viên : **1418332**

Ngày sinh : **17/07/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	PHY00004/17DTV1	Vật lý hiện đại (Lượng tử-Nguyên tử-Hạt nhân)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**3.0**	**45.0**	630,000		**630,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **630,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đồng Kiều Trang** Mã số sinh viên : **1418336**

Ngày sinh : **05/07/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	NNA100/BLM	Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp đại học	0.0	0.0	0		0		Miễn
		Tổng cộng	**0.0**	**0.0**	0		-	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **0**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Sử Thị Tường Vân** Mã số sinh viên : **1418395**

Ngày sinh : **01/12/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		Cải thiện
2	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,360,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Quốc Việt** Mã số sinh viên : **1418396**

Ngày sinh : **17/05/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10212/1	Những vấn đề mới trong Sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,780,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Cảnh Thái Bình** Mã số sinh viên : **1418409**

Ngày sinh : **24/08/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10103/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,570,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Danh Ngọc Hậu** Mã số sinh viên : **1418410**

Ngày sinh : **06/06/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH2	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	PHY00001/18CMT1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**6.0**	**90.0**	1,260,000		**1,260,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Nguyễn Quốc Khánh** Mã số sinh viên : **1418411**

Ngày sinh : **13/08/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO00001/17HDH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	MTH00001/18SHH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
5	PHY00001/18CMT1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**15.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,360,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vi Thị Thuyền** Mã số sinh viên : **1418414**

Ngày sinh : **17/10/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**3.0**	**45.0**	630,000		**630,000**	**0**	

Tổng số tiền phải đóng: **630,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hàn Xuân Quí An** Mã số sinh viên : **1518002**

Ngày sinh : **13/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,350,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đặng Huỳnh Anh** Mã số sinh viên : **1518004**

Ngày sinh : **12/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
5	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**210.0**	2,940,000		**2,940,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,460,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Trung Anh** Mã số sinh viên : **1518005**

Ngày sinh : **11/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
7	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,720,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tăng Dương Mai Anh** Mã số sinh viên : **1518006**

Ngày sinh : **18/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Lê Trâm Anh** Mã số sinh viên : **1518007**

Ngày sinh : **14/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Ngọc Vân Anh** Mã số sinh viên : **1518008**

Ngày sinh : **05/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Trâm Anh** Mã số sinh viên : **1518009**

Ngày sinh : **30/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đình Ánh** Mã số sinh viên : **1518010**

Ngày sinh : **06/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00014/17S4_3	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
3	BIO10022/17SHH2A	Thực tập Sinh học phân tử đại cương	1.0	30.0	420,000		420,000	120,000	HL
4	BIO10103/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BIO10104/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
11	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
		Tổng cộng	**27.0**	**540.0**	7,560,000		**7,560,000**	**1,120,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **8,680,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ân** Mã số sinh viên : **1518011**

Ngày sinh : **20/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,890,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Văn Bản** Mã số sinh viên : **1518013**

Ngày sinh : **21/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
9	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**26.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,000,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **H' Loan Bdap** Mã số sinh viên : **1518016**

Ngày sinh : **07/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	125,000	
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	70%	504,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
9	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**2,331,000**	**825,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,156,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Bích** Mã số sinh viên : **1518017**

Ngày sinh : **03/02/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		Cải thiện
2	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Cảnh Bình** Mã số sinh viên : **1518018**

Ngày sinh : **01/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	100%	0	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000	100%	0		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000	100%	0		
6	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		-	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **800,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Triệu Nghi Bình** Mã số sinh viên : **1518020**

Ngày sinh : **24/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Ngọc Cang** Mã số sinh viên : **1518021**

Ngày sinh : **09/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**11.0**	**225.0**	3,150,000		**3,150,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,950,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Danh Thị Minh Châu** Mã số sinh viên : **1518022**

Ngày sinh : **16/04/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17C7_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Nguyễn Trân Châu** Mã số sinh viên : **1518023**

Ngày sinh : **21/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Ngọc Châu** Mã số sinh viên : **1518024**

Ngày sinh : **24/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10103/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH214/1	Sự tăng trưởng ở thực vật cấp cao	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	SHH280/1	Những vấn đề mới trong Sinh lý thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,320,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Hoàng Bảo Chi** Mã số sinh viên : **1518025**

Ngày sinh : **31/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**1,000,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,410,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Kim Chi** Mã số sinh viên : **1518026**

Ngày sinh : **25/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**1,000,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,040,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Thanh Cường** Mã số sinh viên : **1518028**

Ngày sinh : **10/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,740,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Cường** Mã số sinh viên : **1518029**

Ngày sinh : **26/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
3	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
6	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**1,000,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,460,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lương Nguyễn Kiều Diễm** Mã số sinh viên : **1518030**

Ngày sinh : **14/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Ngọc Diệu** Mã số sinh viên : **1518031**

Ngày sinh : **05/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Lập Duy** Mã số sinh viên : **1518035**

Ngày sinh : **05/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Mỹ Duyên** Mã số sinh viên : **1518036**

Ngày sinh : **07/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đổng Bạch Kỳ Duyên** Mã số sinh viên : **1518037**

Ngày sinh : **20/11/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17S5_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
2	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	70%	504,000	700,000	
7	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
8	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**28.0**	**510.0**	7,140,000		**3,612,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,312,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Song Mỹ Duyên** Mã số sinh viên : **1518038**

Ngày sinh : **06/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Mỹ Duyên** Mã số sinh viên : **1518039**

Ngày sinh : **04/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**825,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,285,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Đức Duy** Mã số sinh viên : **1518040**

Ngày sinh : **09/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
5	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**225.0**	3,150,000		**3,150,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,670,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Văn Khanh Duy** Mã số sinh viên : **1518041**

Ngày sinh : **16/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,210,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Hoàng Dũng** Mã số sinh viên : **1518043**

Ngày sinh : **16/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,210,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Nguyễn Trí Dũng** Mã số sinh viên : **1518044**

Ngày sinh : **05/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Dương** Mã số sinh viên : **1518046**

Ngày sinh : **05/03/1993** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thị Hồng Đào** Mã số sinh viên : **1518047**

Ngày sinh : **19/08/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ân Tiến Đạt** Mã số sinh viên : **1518048**

Ngày sinh : **12/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quốc Đạt** Mã số sinh viên : **1518049**

Ngày sinh : **28/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,480,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Đức Đạt** Mã số sinh viên : **1518050**

Ngày sinh : **22/10/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Quách Phương Đông** Mã số sinh viên : **1518051**

Ngày sinh : **18/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bạch Hoàng Trung Đức** Mã số sinh viên : **1518052**

Ngày sinh : **10/11/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18HOH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Thị Mỹ Em** Mã số sinh viên : **1518054**

Ngày sinh : **18/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,110,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hoàng Trúc Giang** Mã số sinh viên : **1518055**

Ngày sinh : **17/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,480,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Thị Bích Giàu** Mã số sinh viên : **1518057**

Ngày sinh : **07/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Thị Minh Hải** Mã số sinh viên : **1518058**

Ngày sinh : **10/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hà Thị Bích Hằng** Mã số sinh viên : **1518059**

Ngày sinh : **10/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thanh Hằng** Mã số sinh viên : **1518060**

Ngày sinh : **10/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
3	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSC00003/T3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
6	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
7	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**480.0**	6,720,000		**6,720,000**	**1,000,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,720,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Hằng** Mã số sinh viên : **1518061**

Ngày sinh : **17/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Thị Mỹ Hằng** Mã số sinh viên : **1518062**

Ngày sinh : **03/12/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cao Thị Ngọc Hân** Mã số sinh viên : **1518063**

Ngày sinh : **06/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH213/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH474/1	Thực vật thủy sinh	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,950,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Kim Hân** Mã số sinh viên : **1518065**

Ngày sinh : **03/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10203/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
7	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Chương Thị Ngọc Hiếu** Mã số sinh viên : **1518066**

Ngày sinh : **09/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Trọng Minh Hiếu** Mã số sinh viên : **1518067**

Ngày sinh : **03/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/17DTV1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	CSC00003/S3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Hiền** Mã số sinh viên : **1518069**

Ngày sinh : **12/10/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Diệu Hiền** Mã số sinh viên : **1518071**

Ngày sinh : **28/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ngọc Hiền** Mã số sinh viên : **1518072**

Ngày sinh : **16/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thu Hiền** Mã số sinh viên : **1518073**

Ngày sinh : **06/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Kim Hòa** Mã số sinh viên : **1518075**

Ngày sinh : **15/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10010/17SHH1	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BIO10103/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10104/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
8	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH474/1	Thực vật thủy sinh	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**900,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,990,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Thái Hòa** Mã số sinh viên : **1518076**

Ngày sinh : **15/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	MTH00001/18HOH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Phượng Hồng** Mã số sinh viên : **1518077**

Ngày sinh : **20/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Hoàng Huy** Mã số sinh viên : **1518078**

Ngày sinh : **19/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	100%	0	800,000	
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000	100%	0		
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000	100%	0		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000	100%	0		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**-**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **800,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đình Huy** Mã số sinh viên : **1518079**

Ngày sinh : **16/10/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Diệp Thu Huỳnh** Mã số sinh viên : **1518080**

Ngày sinh : **13/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,160,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hương** Mã số sinh viên : **1518082**

Ngày sinh : **03/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CMT1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	PHY00001/18KMT1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,160,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Mạnh Khang** Mã số sinh viên : **1518084**

Ngày sinh : **01/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,160,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Duy Khanh** Mã số sinh viên : **1518085**

Ngày sinh : **14/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,370,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Phú Khánh** Mã số sinh viên : **1518086**

Ngày sinh : **02/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Đăng Khoa** Mã số sinh viên : **1518088**

Ngày sinh : **19/12/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10212/1	Những vấn đề mới trong Sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,890,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Khoa** Mã số sinh viên : **1518089**

Ngày sinh : **02/05/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,370,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Xuân Kiều** Mã số sinh viên : **1518091**

Ngày sinh : **08/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Danh Kiệt** Mã số sinh viên : **1518092**

Ngày sinh : **22/07/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lưu Trần Tuấn Kiệt** Mã số sinh viên : **1518093**

Ngày sinh : **08/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**125,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,745,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hồng Kông** Mã số sinh viên : **1518094**

Ngày sinh : **02/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Đăng Kỳ** Mã số sinh viên : **1518095**

Ngày sinh : **21/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,110,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hà Lạc** Mã số sinh viên : **1518097**

Ngày sinh : **03/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Tùng Lâm** Mã số sinh viên : **1518098**

Ngày sinh : **31/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17S5_2	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Ngọc Liên** Mã số sinh viên : **1518101**

Ngày sinh : **17/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Lam Linh** Mã số sinh viên : **1518102**

Ngày sinh : **02/04/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Thị Ái Linh** Mã số sinh viên : **1518103**

Ngày sinh : **30/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Linh** Mã số sinh viên : **1518104**

Ngày sinh : **14/12/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,210,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Hồng Linh** Mã số sinh viên : **1518106**

Ngày sinh : **25/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Thùy Linh** Mã số sinh viên : **1518107**

Ngày sinh : **03/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,210,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Thị Thanh Loan** Mã số sinh viên : **1518108**

Ngày sinh : **10/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH280/1	Những vấn đề mới trong Sinh lý thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Sơn Thị Thanh Loan** Mã số sinh viên : **1518109**

Ngày sinh : **06/10/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	70%	504,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**1,449,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,149,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Hồng Loan** Mã số sinh viên : **1518110**

Ngày sinh : **22/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH213/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,530,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Ứng Lợi** Mã số sinh viên : **1518113**

Ngày sinh : **05/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10203/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
5	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00001/18SHH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,930,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đàm Thị Hồng Luyện** Mã số sinh viên : **1518114**

Ngày sinh : **21/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	70%	504,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
6	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	SHH213/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
8	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**1,575,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,275,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Triệu Văn Lượng** Mã số sinh viên : **1518115**

Ngày sinh : **05/02/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	100%	0	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	100%	0		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	100%	0		
5	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000	100%	0		
6	SHH213/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000	100%	0		
7	SHH214/1	Sự tăng trưởng ở thực vật cấp cao	3.0	45.0	630,000	100%	0		
8	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**-**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **700,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Sơn Ngọc Huệ Mẫn** Mã số sinh viên : **1518117**

Ngày sinh : **06/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
4	CHE00002/18KVL2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
5	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	70%	504,000	700,000	
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	PHY00004/17KVL2	Vật lý hiện đại (Lượng tử-Nguyên tử-Hạt nhân)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
9	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**3,738,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,438,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đồng Thị Mỹ Mến** Mã số sinh viên : **1518118**

Ngày sinh : **10/05/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
6	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**825,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,125,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Hoàng Hải Minh** Mã số sinh viên : **1518119**

Ngày sinh : **29/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,160,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Kiều Minh** Mã số sinh viên : **1518122**

Ngày sinh : **12/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hứa Huỳnh Minh** Mã số sinh viên : **1518123**

Ngày sinh : **27/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,680,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Triệu Minh** Mã số sinh viên : **1518125**

Ngày sinh : **30/11/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Nguyễn Hoàng Nam** Mã số sinh viên : **1518127**

Ngày sinh : **25/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Văn Hải Nam** Mã số sinh viên : **1518128**

Ngày sinh : **19/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Thuý Nga** Mã số sinh viên : **1518129**

Ngày sinh : **26/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,160,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Ngọc Ngân** Mã số sinh viên : **1518130**

Ngày sinh : **21/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thùy Ngân** Mã số sinh viên : **1518132**

Ngày sinh : **14/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Phượng Ngân** Mã số sinh viên : **1518134**

Ngày sinh : **07/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hồng Ngân** Mã số sinh viên : **1518135**

Ngày sinh : **15/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**510,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,020,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Tuyết Nghi** Mã số sinh viên : **1518136**

Ngày sinh : **15/01/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH474/1	Thực vật thủy sinh	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Thị Lệ Nghĩa** Mã số sinh viên : **1518137**

Ngày sinh : **25/08/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Huy Nghĩa** Mã số sinh viên : **1518138**

Ngày sinh : **24/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Danh Ngoan** Mã số sinh viên : **1518139**

Ngày sinh : **21/01/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10022/17SHH2C	Thực tập Sinh học phân tử đại cương	1.0	30.0	420,000		420,000	120,000	HL
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**820,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,910,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thanh Nguyên** Mã số sinh viên : **1518140**

Ngày sinh : **15/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Nhật Nguyên** Mã số sinh viên : **1518141**

Ngày sinh : **01/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Minh Nguyệt** Mã số sinh viên : **1518142**

Ngày sinh : **09/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH715/1	Cơ sở phân tử của một số bệnh di truyền người	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Toàn Nhân** Mã số sinh viên : **1518143**

Ngày sinh : **10/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Nhật** Mã số sinh viên : **1518146**

Ngày sinh : **05/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,510,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Minh Nhật** Mã số sinh viên : **1518147**

Ngày sinh : **21/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đào Thị Thanh Nhi** Mã số sinh viên : **1518148**

Ngày sinh : **02/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Thị Tuyết Nhi** Mã số sinh viên : **1518149**

Ngày sinh : **25/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Anh Hoàng Nhi** Mã số sinh viên : **1518151**

Ngày sinh : **08/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH715/1	Cơ sở phân tử của một số bệnh di truyền người	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**1,000,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,250,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Bích Nhi** Mã số sinh viên : **1518152**

Ngày sinh : **17/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		Cải thiện
2	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		Cải thiện
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Yến Nhi** Mã số sinh viên : **1518153**

Ngày sinh : **08/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Yến Nhi** Mã số sinh viên : **1518154**

Ngày sinh : **25/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **1518156**

Ngày sinh : **29/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Huỳnh Như** Mã số sinh viên : **1518157**

Ngày sinh : **04/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,210,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Huỳnh Như** Mã số sinh viên : **1518158**

Ngày sinh : **14/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thùy Như** Mã số sinh viên : **1518159**

Ngày sinh : **15/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,160,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thái Kiều Oanh** Mã số sinh viên : **1518161**

Ngày sinh : **21/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Oanh** Mã số sinh viên : **1518162**

Ngày sinh : **25/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thái Kim Oanh** Mã số sinh viên : **1518163**

Ngày sinh : **02/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Đức Phát** Mã số sinh viên : **1518165**

Ngày sinh : **30/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH715/1	Cơ sở phân tử của một số bệnh di truyền người	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Kỳ Phát** Mã số sinh viên : **1518166**

Ngày sinh : **10/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Nguyễn Thiên Phúc** Mã số sinh viên : **1518167**

Ngày sinh : **28/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
7	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,510,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hồng Phúc** Mã số sinh viên : **1518168**

Ngày sinh : **28/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
6	PHY00004/17DTV2	Vật lý hiện đại (Lượng tử-Nguyên tử-Hạt nhân)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
7	SHH211/1	Sinh học phân tử và tế bào thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,160,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Phúc** Mã số sinh viên : **1518170**

Ngày sinh : **14/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
5	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**225.0**	3,150,000		**3,150,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,670,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hoàng Phúc** Mã số sinh viên : **1518171**

Ngày sinh : **20/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
4	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
5	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,580,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thái Thị Hà Phương** Mã số sinh viên : **1518173**

Ngày sinh : **02/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,680,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Minh Phượng** Mã số sinh viên : **1518174**

Ngày sinh : **13/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**225.0**	3,150,000		**3,150,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,670,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nhữ Thị Ngọc Phượng** Mã số sinh viên : **1518175**

Ngày sinh : **23/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00012/17C2_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
6	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**26.0**	**480.0**	6,720,000		**6,720,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,520,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Thị Thảo Quyên** Mã số sinh viên : **1518179**

Ngày sinh : **28/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,680,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hồng Phương Quỳnh** Mã số sinh viên : **1518184**

Ngày sinh : **28/02/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,000,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ngọc Sen** Mã số sinh viên : **1518186**

Ngày sinh : **14/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,790,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Văn Sơn** Mã số sinh viên : **1518187**

Ngày sinh : **10/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CTT2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00012/17C2_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
3	BIO10010/17SHH1	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
8	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**480.0**	6,720,000		**6,720,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,520,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Nghĩa Sơn** Mã số sinh viên : **1518188**

Ngày sinh : **16/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18SHH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
5	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	SHH214/1	Sự tăng trưởng ở thực vật cấp cao	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,740,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Tâm** Mã số sinh viên : **1518189**

Ngày sinh : **12/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Ngọc Phương Thanh** Mã số sinh viên : **1518191**

Ngày sinh : **15/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**10.0**	**210.0**	2,940,000		**2,940,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,740,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thạch Thị Sô Thanh** Mã số sinh viên : **1518192**

Ngày sinh : **08/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Từ Khởi Thành** Mã số sinh viên : **1518194**

Ngày sinh : **08/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Thị Anh Thảo** Mã số sinh viên : **1518195**

Ngày sinh : **20/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thanh Thảo** Mã số sinh viên : **1518196**

Ngày sinh : **01/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17S2_3	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,530,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Kinh Thị Thảo** Mã số sinh viên : **1518197**

Ngày sinh : **20/02/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
9	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**720,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,340,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Ngọc Thảo** Mã số sinh viên : **1518199**

Ngày sinh : **16/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Thị Thanh Thảo** Mã số sinh viên : **1518201**

Ngày sinh : **08/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Văn Thạch** Mã số sinh viên : **1518202**

Ngày sinh : **03/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Quốc Thạnh** Mã số sinh viên : **1518203**

Ngày sinh : **16/09/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Thắm** Mã số sinh viên : **1518204**

Ngày sinh : **08/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
6	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,510,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Phương Thi** Mã số sinh viên : **1518205**

Ngày sinh : **15/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00012/17C3_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
5	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
6	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,310,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Anh Thi** Mã số sinh viên : **1518206**

Ngày sinh : **18/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Cẩm Thi** Mã số sinh viên : **1518207**

Ngày sinh : **08/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Quốc Thống** Mã số sinh viên : **1518208**

Ngày sinh : **30/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Minh Thuận** Mã số sinh viên : **1518211**

Ngày sinh : **18/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17C3_5	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,890,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Bích Thuận** Mã số sinh viên : **1518212**

Ngày sinh : **03/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	100%	0	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000	100%	0		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
6	SHH280/1	Những vấn đề mới trong Sinh lý thực vật	2.0	30.0	420,000	100%	0		
7	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**-**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **700,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Diễm Thúy** Mã số sinh viên : **1518214**

Ngày sinh : **15/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thượng Thị Thu Thủy** Mã số sinh viên : **1518217**

Ngày sinh : **15/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Thị Phương Thư** Mã số sinh viên : **1518219**

Ngày sinh : **14/06/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000	100%	0		
4	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000	100%	0		
6	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	100%	0	700,000	
7	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	100%	0		
8	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	100%	0		
9	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**2,100,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,800,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Anh Thư** Mã số sinh viên : **1518220**

Ngày sinh : **27/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Trần Hoài Thương** Mã số sinh viên : **1518221**

Ngày sinh : **12/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10020/17SHH1B	Thực tập Vi sinh	1.0	30.0	420,000		420,000	230,000	
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	MTH00001/18KMT1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
8	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	SHH715/1	Cơ sở phân tử của một số bệnh di truyền người	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**1,030,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,330,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Lương Đăng Thức** Mã số sinh viên : **1518222**

Ngày sinh : **27/10/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Ngọc Thủy Tiên** Mã số sinh viên : **1518223**

Ngày sinh : **16/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CTT2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Ngọc Tiến** Mã số sinh viên : **1518225**

Ngày sinh : **20/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Anh Tín** Mã số sinh viên : **1518226**

Ngày sinh : **01/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
8	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Quang To** Mã số sinh viên : **1518227**

Ngày sinh : **13/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH281/1	Thực tập chuyên đề Phát sinh hình thái thực vật in vitro	2.0	60.0	840,000		840,000	100,000	
		Tổng cộng	**18.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hướng Thị Minh Trang** Mã số sinh viên : **1518229**

Ngày sinh : **20/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH251/1	Phát sinh hình thái thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,110,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Thùy Trang** Mã số sinh viên : **1518230**

Ngày sinh : **17/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**11.0**	**225.0**	3,150,000		**3,150,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,950,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Huyền Trang** Mã số sinh viên : **1518231**

Ngày sinh : **27/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,580,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Mỵ Thanh Trâm** Mã số sinh viên : **1518232**

Ngày sinh : **23/06/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	MTH00040/17CTT5	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,580,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Minh Trâm** Mã số sinh viên : **1518233**

Ngày sinh : **21/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,690,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Ngọc Bảo Trân** Mã số sinh viên : **1518234**

Ngày sinh : **29/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
4	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,880,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Ngọc Trầm** Mã số sinh viên : **1518236**

Ngày sinh : **09/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Thị Thu Trinh** Mã số sinh viên : **1518237**

Ngày sinh : **22/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH312/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,630,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Đoan Mỹ Trinh** Mã số sinh viên : **1518238**

Ngày sinh : **15/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
5	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**14.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,880,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Minh Trí** Mã số sinh viên : **1518239**

Ngày sinh : **01/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
6	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
11	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
12	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**645,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Nguyễn Trọng Trí** Mã số sinh viên : **1518240**

Ngày sinh : **24/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Trọng** Mã số sinh viên : **1518243**

Ngày sinh : **16/04/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	HL
2	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
5	CSH713/1	Mô học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**638,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,418,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Hoài Trọng** Mã số sinh viên : **1518244**

Ngày sinh : **15/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,530,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Huỳnh Xuân Trúc** Mã số sinh viên : **1518246**

Ngày sinh : **24/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH356/TA	Huyết học ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**15.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn An Thiên Trúc** Mã số sinh viên : **1518247**

Ngày sinh : **07/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
7	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,720,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Văn Anh Tuấn** Mã số sinh viên : **1518249**

Ngày sinh : **02/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17C7_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
6	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	SHH281/1	Thực tập chuyên đề Phát sinh hình thái thực vật in vitro	2.0	60.0	840,000		840,000	100,000	
		Tổng cộng	**26.0**	**495.0**	6,930,000		**6,930,000**	**900,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,830,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Lê Anh Tuấn** Mã số sinh viên : **1518250**

Ngày sinh : **19/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**11.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,370,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Minh Tuấn** Mã số sinh viên : **1518251**

Ngày sinh : **27/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
3	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,260,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Tuệ** Mã số sinh viên : **1518252**

Ngày sinh : **28/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,370,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Ngọc Băng Tuyền** Mã số sinh viên : **1518253**

Ngày sinh : **24/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,470,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Phú Túc** Mã số sinh viên : **1518254**

Ngày sinh : **11/11/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH701/1	Khoa học vật liệu cơ bản	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH702/1	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH711/1	Thực tập chuyên ngành VLSH	2.0	60.0	840,000		840,000	520,000	
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH716/1	Vật liệu polymer và composite	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**270.0**	3,780,000		**3,780,000**	**520,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,300,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Tú** Mã số sinh viên : **1518255**

Ngày sinh : **15/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
3	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,310,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Tươi** Mã số sinh viên : **1518256**

Ngày sinh : **12/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00013/17S3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH212/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
5	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,790,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Lý Tưởng** Mã số sinh viên : **1518257**

Ngày sinh : **05/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH351/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cao Thái Uy** Mã số sinh viên : **1518258**

Ngày sinh : **13/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		HL
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
4	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH714/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
7	SHH281/1	Thực tập chuyên đề Phát sinh hình thái thực vật in vitro	2.0	60.0	840,000		840,000	100,000	
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,680,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Thị Tố Uyên** Mã số sinh viên : **1518259**

Ngày sinh : **13/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Thị Hồng Vân** Mã số sinh viên : **1518260**

Ngày sinh : **03/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đồng Nữ Đăng Vẹn** Mã số sinh viên : **1518261**

Ngày sinh : **20/12/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **La Thị Tường Vi** Mã số sinh viên : **1518262**

Ngày sinh : **26/06/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	SHH613/1	Những vấn đề mới trong Vi Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,210,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Văn Vinh** Mã số sinh viên : **1518263**

Ngày sinh : **03/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	700,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH212/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,900,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Hiền Vinh** Mã số sinh viên : **1518264**

Ngày sinh : **19/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
3	CSH139/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu sinh học	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
5	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,310,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Nguyễn Hoàng Vinh** Mã số sinh viên : **1518265**

Ngày sinh : **15/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH319/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH611/1	Di truyền vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Nguyễn Phương Vi** Mã số sinh viên : **1518266**

Ngày sinh : **02/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoài Lan Vy** Mã số sinh viên : **1518267**

Ngày sinh : **19/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH353/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,050,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Quang Thảo Vy** Mã số sinh viên : **1518268**

Ngày sinh : **16/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,000,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Từ Thị Kiều Vy** Mã số sinh viên : **1518269**

Ngày sinh : **09/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
2	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
3	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH726/1	Ứng dụng Tin Sinh học trong thiết kế các phân tử sinh học và thuốc	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**13.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,790,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thị Mỹ Xuân** Mã số sinh viên : **1518270**

Ngày sinh : **01/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH401/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Ydược	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH415/1	Nhập môn miễn dịch học phân tử và tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	SHH355/1	Mô hình động vật bệnh lý	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,420,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Thanh Xuân** Mã số sinh viên : **1518271**

Ngày sinh : **07/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH314/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CSH411/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	SHH380/1	Những vấn đề mới trong sinh học động vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,840,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Thị Yến** Mã số sinh viên : **1518272**

Ngày sinh : **10/01/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00012/17C3_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
2	BIO10010/17SHH2	Vi sinh	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	CSH301/1	Thực tập chuyên ngành CNSH Nông Nghiệp	4.0	120.0	1,680,000	100%	0	700,000	
5	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	100%	0		
6	CSH312/1	CNSH thực vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
7	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000	100%	0		
8	CSH416/1	Nuôi cấy tế bào động vật: Kỹ thuật và ứng dụng	2.0	30.0	420,000	100%	0		
9	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000	100%	0		
10	SHH213/1	Sự phát triển hoa và trái	3.0	45.0	630,000	100%	0		
		Tổng cộng	**28.0**	**495.0**	6,930,000		**1,470,000**	**700,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,170,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Yến** Mã số sinh viên : **1518273**

Ngày sinh : **25/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	CSH201/1	TT chuyên ngành CNSH Công nghiệp	4.0	120.0	1,680,000		1,680,000	800,000	
2	CSH213/1	Kỹ thuật lên men công nghiệp	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	CSH217/1	Chuyển hóa sinh học và các sản phẩm trao đổi chất	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	CSH451/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**12.0**	**240.0**	3,360,000		**3,360,000**	**800,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,160,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Nguyễn Xuân An** Mã số sinh viên : **1618002**

Ngày sinh : **16/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Kiều Anh** Mã số sinh viên : **1618008**

Ngày sinh : **19/05/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lý Nhật Anh** Mã số sinh viên : **1618010**

Ngày sinh : **11/06/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Văn Bảo** Mã số sinh viên : **1618017**

Ngày sinh : **28/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00006/17DTV	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BIO00001/18HOH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Ngọc Khánh Bình** Mã số sinh viên : **1618020**

Ngày sinh : **12/06/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/18CTT2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/18KVL1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	CHE00082/17KMT1C	Thực hành Hóa ĐC 2	2.0	60.0	840,000		840,000	200,000	HL
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	MTH00040/17DTV1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
11	PHY00002/17CTT1	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**28.0**	**495.0**	6,930,000		**6,930,000**	**400,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,330,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Lê An Bình** Mã số sinh viên : **1618022**

Ngày sinh : **27/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
4	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Châu** Mã số sinh viên : **1618023**

Ngày sinh : **23/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Danh** Mã số sinh viên : **1618030**

Ngày sinh : **12/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hữu Điền** Mã số sinh viên : **1618031**

Ngày sinh : **25/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10408/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Ngọc Diệu** Mã số sinh viên : **1618032**

Ngày sinh : **17/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	100%	0	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	100%	0		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000	100%	0		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	100%	0		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**630,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **940,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hữu Hoàng Đức** Mã số sinh viên : **1618035**

Ngày sinh : **19/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10408/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
12	PHY00002/17CTT3	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Minh Đức** Mã số sinh viên : **1618036**

Ngày sinh : **26/02/1994** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Kim Dung** Mã số sinh viên : **1618038**

Ngày sinh : **12/05/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	100%	0		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	100%	0	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	100%	0		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000	100%	0	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000	100%	0		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
11	CHE00003/17_HL1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
12	PHY00001/17TTH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**465.0**	6,510,000		**1,890,000**	**635,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Quỳnh Linh Dung** Mã số sinh viên : **1618039**

Ngày sinh : **10/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Duy** Mã số sinh viên : **1618042**

Ngày sinh : **17/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Khánh Giang** Mã số sinh viên : **1618047**

Ngày sinh : **26/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10408/1	Vật liệu y sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Bích Hà** Mã số sinh viên : **1618049**

Ngày sinh : **23/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,930,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Nguyệt Hằng** Mã số sinh viên : **1618053**

Ngày sinh : **03/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		Cải thiện
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
12	MTH00040/17DTV2	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,735,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Văn Hậu** Mã số sinh viên : **1618055**

Ngày sinh : **07/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	HL
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
12	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**635,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,935,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Xuân Hiền** Mã số sinh viên : **1618059**

Ngày sinh : **02/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10210/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Hoàng Chí Hiếu** Mã số sinh viên : **1618061**

Ngày sinh : **16/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00021/18DTV2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Trung Hiếu** Mã số sinh viên : **1618063**

Ngày sinh : **02/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Thị Bích Hồng** Mã số sinh viên : **1618069**

Ngày sinh : **14/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	MTH00040/17KMT1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hứa Tường Huy** Mã số sinh viên : **1618078**

Ngày sinh : **06/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Ngọc Huyền** Mã số sinh viên : **1618082**

Ngày sinh : **07/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BAA00005/17_1	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Thanh Huyền** Mã số sinh viên : **1618083**

Ngày sinh : **27/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,140,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Khai** Mã số sinh viên : **1618085**

Ngày sinh : **13/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,350,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thanh Lâm** Mã số sinh viên : **1618098**

Ngày sinh : **25/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10206/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Mỹ Liên** Mã số sinh viên : **1618101**

Ngày sinh : **09/05/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Lam Linh** Mã số sinh viên : **1618104**

Ngày sinh : **17/06/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Kim Loan** Mã số sinh viên : **1618106**

Ngày sinh : **07/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17C7_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Tô Phát Lộc** Mã số sinh viên : **1618107**

Ngày sinh : **25/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10210/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	CSH311/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	CSH320/1	CNSH trong kiểm soát côn trùng	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Đình Quang Lộc** Mã số sinh viên : **1618109**

Ngày sinh : **22/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Thành Lộc** Mã số sinh viên : **1618110**

Ngày sinh : **15/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phương Ngọc Mai** Mã số sinh viên : **1618115**

Ngày sinh : **11/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	CHE00001/18KVL1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Sử Chấn Hoàng Minh** Mã số sinh viên : **1618116**

Ngày sinh : **16/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10214/1	Mô hình động vật bệnh lí	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Trà My** Mã số sinh viên : **1618121**

Ngày sinh : **13/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Trà My** Mã số sinh viên : **1618122**

Ngày sinh : **08/05/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,735,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thị Diệu My** Mã số sinh viên : **1618123**

Ngày sinh : **05/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hồng Nga** Mã số sinh viên : **1618129**

Ngày sinh : **20/12/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Thanh Ngân** Mã số sinh viên : **1618134**

Ngày sinh : **09/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10211/1	CNSH và thực phẩm chức năng	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Thu Ngân** Mã số sinh viên : **1618135**

Ngày sinh : **23/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Vũ Như Ngọc** Mã số sinh viên : **1618141**

Ngày sinh : **29/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/17HDH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nhan Thị Bích Ngọc** Mã số sinh viên : **1618143**

Ngày sinh : **06/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	100%	0	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	100%	0		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000	100%	0		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	100%	0		
10	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000	100%	0		
11	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**630,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **940,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Nguyễn Thanh Ngọc** Mã số sinh viên : **1618144**

Ngày sinh : **19/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Xuân Ngọc** Mã số sinh viên : **1618145**

Ngày sinh : **24/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,140,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thái Hoàng Nguyên** Mã số sinh viên : **1618148**

Ngày sinh : **01/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lương Công Trung Nguyên** Mã số sinh viên : **1618151**

Ngày sinh : **17/08/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Minh Nguyệt** Mã số sinh viên : **1618152**

Ngày sinh : **07/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,105,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Đức Nhã** Mã số sinh viên : **1618153**

Ngày sinh : **22/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
8	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,055,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Chế Lan Nhi** Mã số sinh viên : **1618162**

Ngày sinh : **12/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	MTH00001/18DCH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Đông Nhi** Mã số sinh viên : **1618164**

Ngày sinh : **26/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Ý Nhi** Mã số sinh viên : **1618165**

Ngày sinh : **19/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **1618167**

Ngày sinh : **29/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH2	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10020/17SHH1D	Thực tập Vi sinh	1.0	30.0	420,000		420,000	230,000	
		Tổng cộng	**4.0**	**75.0**	1,050,000		**1,050,000**	**230,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,280,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hồ Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **1618168**

Ngày sinh : **01/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ngọc Như** Mã số sinh viên : **1618169**

Ngày sinh : **19/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Khương Thị Hồng Nhung** Mã số sinh viên : **1618171**

Ngày sinh : **28/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
3	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	CHE00001/18KVL1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
7	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**18.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**125,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,325,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Quốc Ny** Mã số sinh viên : **1618173**

Ngày sinh : **17/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10210/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,265,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Kim Oanh** Mã số sinh viên : **1618175**

Ngày sinh : **19/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
12	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**480.0**	6,720,000		**6,720,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,030,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Tấn Phát** Mã số sinh viên : **1618176**

Ngày sinh : **25/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Hoàng Phong** Mã số sinh viên : **1618178**

Ngày sinh : **29/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,685,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Thị Lan Phương** Mã số sinh viên : **1618183**

Ngày sinh : **21/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
12	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Thanh Phương** Mã số sinh viên : **1618184**

Ngày sinh : **07/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10203/1	CNSH Sau thu hoạch	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Trịnh Duy Phương** Mã số sinh viên : **1618185**

Ngày sinh : **23/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,300,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Ngọc Phương** Mã số sinh viên : **1618186**

Ngày sinh : **09/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
12	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,945,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đỗ Lý Quang** Mã số sinh viên : **1618189**

Ngày sinh : **09/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Việt Sơn** Mã số sinh viên : **1618196**

Ngày sinh : **21/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,265,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Hồng Sơn** Mã số sinh viên : **1618197**

Ngày sinh : **20/11/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,720,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thanh Tâm** Mã số sinh viên : **1618198**

Ngày sinh : **09/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,510,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thanh Tâm** Mã số sinh viên : **1618199**

Ngày sinh : **02/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,300,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thanh Tâm** Mã số sinh viên : **1618200**

Ngày sinh : **10/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Đặng Thanh Tâm** Mã số sinh viên : **1618201**

Ngày sinh : **01/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**480.0**	6,720,000		**6,720,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,155,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Duy Thanh** Mã số sinh viên : **1618209**

Ngày sinh : **02/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thảo** Mã số sinh viên : **1618211**

Ngày sinh : **22/06/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17DTV	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Phương Thảo** Mã số sinh viên : **1618212**

Ngày sinh : **04/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00002/17CTT5	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hoàng Thanh Thảo** Mã số sinh viên : **1618215**

Ngày sinh : **14/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Thị Phương Thảo** Mã số sinh viên : **1618216**

Ngày sinh : **30/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	CHE00002/18HOH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**23.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thị Thu Thảo** Mã số sinh viên : **1618217**

Ngày sinh : **23/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Phúc Sơn Thiện** Mã số sinh viên : **1618220**

Ngày sinh : **30/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Đức Thịnh** Mã số sinh viên : **1618221**

Ngày sinh : **05/10/1995** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Kim Thoa** Mã số sinh viên : **1618223**

Ngày sinh : **24/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,685,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Kim Thoa** Mã số sinh viên : **1618224**

Ngày sinh : **11/05/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
12	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,735,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Tấn Thông** Mã số sinh viên : **1618225**

Ngày sinh : **04/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Thị Thu** Mã số sinh viên : **1618228**

Ngày sinh : **04/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Trương Anh Thư** Mã số sinh viên : **1618230**

Ngày sinh : **09/06/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00006/17DTV	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
		Tổng cộng	**21.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Lê Anh Thư** Mã số sinh viên : **1618231**

Ngày sinh : **15/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10210/1	Bệnh lý học thực vật	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Minh Thư** Mã số sinh viên : **1618232**

Ngày sinh : **15/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Ngọc Anh Thư** Mã số sinh viên : **1618233**

Ngày sinh : **10/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,685,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Minh Thương** Mã số sinh viên : **1618238**

Ngày sinh : **14/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Cẩm Thùy** Mã số sinh viên : **1618239**

Ngày sinh : **12/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,525,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Hồng Thủy** Mã số sinh viên : **1618241**

Ngày sinh : **02/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10214/1	Mô hình động vật bệnh lí	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10309/1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thu Thủy** Mã số sinh viên : **1618242**

Ngày sinh : **11/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00006/17VLH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BIO10022/17SHH1A	Thực tập Sinh học phân tử đại cương	1.0	30.0	420,000		420,000	120,000	HL
3	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**430,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,730,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Như Thủy** Mã số sinh viên : **1618244**

Ngày sinh : **03/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,895,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Kiều Hoàng Thụy** Mã số sinh viên : **1618245**

Ngày sinh : **19/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		Cải thiện
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đào Thị Mỹ Trâm** Mã số sinh viên : **1618251**

Ngày sinh : **18/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,350,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hoàng Bảo Trân** Mã số sinh viên : **1618253**

Ngày sinh : **16/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,560,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Huyền Trân** Mã số sinh viên : **1618254**

Ngày sinh : **02/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Trung Trực** Mã số sinh viên : **1618262**

Ngày sinh : **02/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,945,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thị Vân Tuyền** Mã số sinh viên : **1618266**

Ngày sinh : **06/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	MTH00040/17CTT7	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,105,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thu Uyên** Mã số sinh viên : **1618268**

Ngày sinh : **06/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lê Hồng Uyên** Mã số sinh viên : **1618269**

Ngày sinh : **22/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,105,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Thảo Uyên** Mã số sinh viên : **1618270**

Ngày sinh : **16/06/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00003/16CTT3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00005/17CTT2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Hạ Uyên** Mã số sinh viên : **1618271**

Ngày sinh : **14/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,685,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Phương Uyên** Mã số sinh viên : **1618272**

Ngày sinh : **18/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,265,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Anh Vũ** Mã số sinh viên : **1618278**

Ngày sinh : **20/02/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**18.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,140,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Nguyễn Yến Vy** Mã số sinh viên : **1618281**

Ngày sinh : **17/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**480.0**	6,720,000		**6,720,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **7,155,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Lan Vy** Mã số sinh viên : **1618284**

Ngày sinh : **15/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hải Yến** Mã số sinh viên : **1618288**

Ngày sinh : **03/05/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Vĩ Ân** Mã số sinh viên : **1618289**

Ngày sinh : **15/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
8	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
9	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10206/1	Sinh học phân tử thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Văn Chương** Mã số sinh viên : **1618290**

Ngày sinh : **06/11/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**2,583,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,893,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Ngọc Mỹ Dung** Mã số sinh viên : **1618292**

Ngày sinh : **26/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Tuấn Duy** Mã số sinh viên : **1618293**

Ngày sinh : **11/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trầm Kim Hoàng Hà** Mã số sinh viên : **1618295**

Ngày sinh : **14/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17C7_1	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
2	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
8	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**465.0**	6,510,000		**2,835,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,145,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Thanh Hiếu** Mã số sinh viên : **1618300**

Ngày sinh : **02/08/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	100%	0		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	100%	0	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	100%	0		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	100%	0		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	100%	0		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**24.0**	**405.0**	5,670,000		**1,260,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,570,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cao Thị Quế Hương** Mã số sinh viên : **1618302**

Ngày sinh : **04/10/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
9	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Sơn Thị Thu Hường** Mã số sinh viên : **1618304**

Ngày sinh : **22/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
10	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
11	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**2,709,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,019,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đàng Thị Thu Hường** Mã số sinh viên : **1618305**

Ngày sinh : **08/04/1994** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
2	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
12	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**405.0**	5,670,000		**1,995,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,430,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Thị Thu Linh** Mã số sinh viên : **1618308**

Ngày sinh : **23/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CMT1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**2,205,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,515,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hoàng Mi** Mã số sinh viên : **1618309**

Ngày sinh : **09/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,475,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bích Thị Thu Ngân** Mã số sinh viên : **1618310**

Ngày sinh : **06/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	100%	0		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	100%	0		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	100%	0	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	100%	0		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000	100%	0		
10	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	100%	0		
11	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	100%	0		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**1,260,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,570,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lương Hoàng Minh Nguyệt** Mã số sinh viên : **1618312**

Ngày sinh : **15/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
11	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**23.0**	**420.0**	5,880,000		**2,940,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,250,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Châu Thanh Nhã** Mã số sinh viên : **1618313**

Ngày sinh : **24/06/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	125,000	
8	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
9	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**1,638,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,073,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Đoàn Huỳnh Như** Mã số sinh viên : **1618315**

Ngày sinh : **14/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10103/1	Vi sinh thực phẩm	2.0	30.0	420,000		420,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thị Cẩm Nhung** Mã số sinh viên : **1618317**

Ngày sinh : **21/01/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
10	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
11	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
12	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**465.0**	6,510,000		**3,129,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,439,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phạm Như Quỳnh** Mã số sinh viên : **1618318**

Ngày sinh : **07/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
2	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
11	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,980,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Chanh Đa Ra** Mã số sinh viên : **1618319**

Ngày sinh : **01/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17S5_2	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
2	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
3	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
7	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
8	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
12	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
13	CHE00003/17KMT1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
		Tổng cộng	**28.0**	**540.0**	7,560,000		**3,591,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,901,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Minh Thư** Mã số sinh viên : **1618323**

Ngày sinh : **02/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10102/1	CNSH Vi sinh vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**6,090,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cao Nguyễn Trúc Thương** Mã số sinh viên : **1618324**

Ngày sinh : **26/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,315,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Prum Nai Tiệc** Mã số sinh viên : **1618325**

Ngày sinh : **27/03/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00014/17S5_2	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
2	BIO10103/1	Sự phát triển chồi và rễ ở thực vật	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
10	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
11	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**23.0**	**435.0**	6,090,000		**1,827,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,137,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Kim Tú Trân** Mã số sinh viên : **1618326**

Ngày sinh : **20/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BIO10012/17SHH1	Sinh học phân tử đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
3	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
6	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
7	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**405.0**	5,670,000		**2,583,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,893,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ka Tuyết** Mã số sinh viên : **1618328**

Ngày sinh : **04/10/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
8	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000	70%	252,000		
9	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	125,000	
10	BTE10026/1	Hóa học cho CNSH	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	CSC00003/S3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**450.0**	6,300,000		**2,625,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,060,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Phan Minh Vũ** Mã số sinh viên : **1618329**

Ngày sinh : **03/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
4	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10021/1	Chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNSH	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10302/1	CNSH Động vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**310,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Trần Khánh Vy** Mã số sinh viên : **1618330**

Ngày sinh : **15/11/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/16CSH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BTE10004/1	Di truyền	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BTE10007/1	Kỹ thuật gene	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10010/1	TT Di truyền	1.0	30.0	420,000		420,000	110,000	
5	BTE10013/1	TT Kỹ thuật gene	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10014/1	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10019/1	TT Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Sinh học	1.0	30.0	420,000		420,000		
8	BTE10020/1	Thiết kế thí nghiệm sinh học và hướng dẫn báo cáo khoa học	2.0	45.0	630,000		630,000		
9	BTE10023/1	Tham quan thực tế	2.0	60.0	840,000		840,000		
10	BTE10024/1	TT hóa học cho CNSH	1.0	30.0	420,000		420,000	125,000	
11	BTE10204/1	CNSH Thực vật	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	BTE10406/1	Kỹ nghệ mô	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**435,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,945,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Trúc An** Mã số sinh viên : **1718001**

Ngày sinh : **21/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hùng Anh** Mã số sinh viên : **1718003**

Ngày sinh : **02/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Tuyết Anh** Mã số sinh viên : **1718007**

Ngày sinh : **08/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17DTV2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00003/17DTV1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Bích Hiền** Mã số sinh viên : **1718018**

Ngày sinh : **07/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Nhật Minh** Mã số sinh viên : **1718028**

Ngày sinh : **04/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00014/17C3_5	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Mẫn Nghi** Mã số sinh viên : **1718030**

Ngày sinh : **30/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Nguyễn Ngọc Nhi** Mã số sinh viên : **1718036**

Ngày sinh : **17/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thiên Phú** Mã số sinh viên : **1718039**

Ngày sinh : **30/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quang Vỹ** Mã số sinh viên : **1718062**

Ngày sinh : **19/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Minh Trí** Mã số sinh viên : **1718070**

Ngày sinh : **30/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lư Đức Hiển** Mã số sinh viên : **1718075**

Ngày sinh : **01/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00012/17C2_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO00001/18SHH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hùng Cường** Mã số sinh viên : **1718081**

Ngày sinh : **27/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hồng Ngọc Dung** Mã số sinh viên : **1718085**

Ngày sinh : **26/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Sỹ Minh** Mã số sinh viên : **1718093**

Ngày sinh : **04/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17CTT2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
10	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Trần Minh Thư** Mã số sinh viên : **1718110**

Ngày sinh : **15/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Ngọc Minh Thư** Mã số sinh viên : **1718112**

Ngày sinh : **11/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Hoàng Tiến** Mã số sinh viên : **1718114**

Ngày sinh : **21/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
9	PHY00002/17CTT5	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**345.0**	4,830,000		**4,830,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,030,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Ngọc Tuyền** Mã số sinh viên : **1718124**

Ngày sinh : **28/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Minh Tiến** Mã số sinh viên : **1718125**

Ngày sinh : **27/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hữu Nhật Minh** Mã số sinh viên : **1718126**

Ngày sinh : **02/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
10	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Kim Ngân** Mã số sinh viên : **1718127**

Ngày sinh : **12/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Trương Quế Anh** Mã số sinh viên : **1718128**

Ngày sinh : **12/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đạt Thị Phương Doanh** Mã số sinh viên : **1718131**

Ngày sinh : **01/01/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
3	BAA00012/17C7_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
4	BIO00001/18SHH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
7	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
9	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**2,205,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **2,405,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hà Thị Thảo** Mã số sinh viên : **1718132**

Ngày sinh : **20/11/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**1,323,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,523,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Thị Hoàng Anh** Mã số sinh viên : **1718134**

Ngày sinh : **25/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Ngọc Phương Anh** Mã số sinh viên : **1718136**

Ngày sinh : **23/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00003/17_HL1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Tiến Anh** Mã số sinh viên : **1718137**

Ngày sinh : **04/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Trần Vân Anh** Mã số sinh viên : **1718138**

Ngày sinh : **01/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00014/17C3_5	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Tú Anh** Mã số sinh viên : **1718139**

Ngày sinh : **01/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00003/17_HL1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		0		Học lại(hoãn)
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Tú Anh** Mã số sinh viên : **1718140**

Ngày sinh : **01/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trịnh Thị Ngọc Bích** Mã số sinh viên : **1718143**

Ngày sinh : **16/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Tuấn Bình** Mã số sinh viên : **1718144**

Ngày sinh : **29/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Trung Chánh** Mã số sinh viên : **1718146**

Ngày sinh : **26/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Chiến** Mã số sinh viên : **1718148**

Ngày sinh : **04/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KVL1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Văn Chiến** Mã số sinh viên : **1718149**

Ngày sinh : **10/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17DTV2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quốc Cường** Mã số sinh viên : **1718152**

Ngày sinh : **26/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_3	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Huy Cường** Mã số sinh viên : **1718153**

Ngày sinh : **04/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Văn Danh** Mã số sinh viên : **1718154**

Ngày sinh : **01/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Quốc Đạt** Mã số sinh viên : **1718155**

Ngày sinh : **26/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00002/17KVL1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Lê Phát Đạt** Mã số sinh viên : **1718156**

Ngày sinh : **04/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17DTV2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Thúy Dung** Mã số sinh viên : **1718162**

Ngày sinh : **17/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nhâm Quốc Dũng** Mã số sinh viên : **1718164**

Ngày sinh : **25/03/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Mai Đức Duy** Mã số sinh viên : **1718165**

Ngày sinh : **03/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hoàng Duy** Mã số sinh viên : **1718166**

Ngày sinh : **25/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Mỹ Duyên** Mã số sinh viên : **1718167**

Ngày sinh : **01/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Châu Giang** Mã số sinh viên : **1718169**

Ngày sinh : **16/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	PHY00001/18KVL2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Thu Hà** Mã số sinh viên : **1718171**

Ngày sinh : **06/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đình Hân** Mã số sinh viên : **1718173**

Ngày sinh : **20/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KVL1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00003/17DTV1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BAA00013/17C3_3	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
6	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
9	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Châu Hân** Mã số sinh viên : **1718174**

Ngày sinh : **07/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phi Hiệp** Mã số sinh viên : **1718176**

Ngày sinh : **29/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO00001/18HOH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Đắc Hồ** Mã số sinh viên : **1718177**

Ngày sinh : **06/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KVL1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Minh Hòa** Mã số sinh viên : **1718178**

Ngày sinh : **12/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Đình Hoàng** Mã số sinh viên : **1718179**

Ngày sinh : **05/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Xuân Hồng** Mã số sinh viên : **1718180**

Ngày sinh : **29/09/1994** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	CHE00003/17_HL1	Hóa đại cương 3	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Cẩm Hồng** Mã số sinh viên : **1718181**

Ngày sinh : **18/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Mạnh Hùng** Mã số sinh viên : **1718184**

Ngày sinh : **14/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	MTH00002/17_HL1	Toán cao cấp C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
10	PHY00002/17CTT1	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Huyên** Mã số sinh viên : **1718187**

Ngày sinh : **12/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Bích Huyền** Mã số sinh viên : **1718189**

Ngày sinh : **14/11/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	PHY00001/18KVL2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Huyền** Mã số sinh viên : **1718190**

Ngày sinh : **25/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO00081/18SHH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	HL
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**318,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,308,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ngọc Huyền** Mã số sinh viên : **1718191**

Ngày sinh : **21/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Khả Hân** Mã số sinh viên : **1718193**

Ngày sinh : **15/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	MTH00040/17CTT5	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Trung Khang** Mã số sinh viên : **1718196**

Ngày sinh : **06/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18HOH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	MTH00040/17CTT4	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**24.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Mai Yến Khanh** Mã số sinh viên : **1718197**

Ngày sinh : **28/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Huỳnh Phúc Khánh** Mã số sinh viên : **1718199**

Ngày sinh : **28/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Quốc Khánh** Mã số sinh viên : **1718200**

Ngày sinh : **13/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Anh Khoa** Mã số sinh viên : **1718201**

Ngày sinh : **26/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00011/18C6_3	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Vâng Lam** Mã số sinh viên : **1718203**

Ngày sinh : **04/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
4	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
5	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**17.0**	**285.0**	3,990,000		**3,990,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,190,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Bạch Lê** Mã số sinh viên : **1718204**

Ngày sinh : **18/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Liên** Mã số sinh viên : **1718205**

Ngày sinh : **02/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KVL1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đăng Việt Linh** Mã số sinh viên : **1718207**

Ngày sinh : **07/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00014/17C3_5	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lê Thùy Linh** Mã số sinh viên : **1718208**

Ngày sinh : **28/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tôn Nữ Hạnh Linh** Mã số sinh viên : **1718209**

Ngày sinh : **03/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Kim Loan** Mã số sinh viên : **1718211**

Ngày sinh : **21/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Ánh Loan** Mã số sinh viên : **1718214**

Ngày sinh : **14/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hoàng Long** Mã số sinh viên : **1718215**

Ngày sinh : **23/09/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00014/17C2_2	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		HL
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Phi Long** Mã số sinh viên : **1718216**

Ngày sinh : **01/12/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Mạnh** Mã số sinh viên : **1718219**

Ngày sinh : **30/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
10	MTH00040/17VLH1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Diễm Mi** Mã số sinh viên : **1718220**

Ngày sinh : **07/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Duy Minh** Mã số sinh viên : **1718221**

Ngày sinh : **10/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Quang Minh** Mã số sinh viên : **1718222**

Ngày sinh : **17/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO00001/18SHH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CSC00003/C6D	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		HL
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	MTH00040/17CTT5	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Võ Quế Minh** Mã số sinh viên : **1718223**

Ngày sinh : **15/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Minh** Mã số sinh viên : **1718224**

Ngày sinh : **01/11/1996** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Tuấn Minh** Mã số sinh viên : **1718225**

Ngày sinh : **26/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Kiều My** Mã số sinh viên : **1718226**

Ngày sinh : **06/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00014/17C3_5	Anh văn 4	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Văn Nam** Mã số sinh viên : **1718227**

Ngày sinh : **16/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KVL1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Ngọc Hải Nam** Mã số sinh viên : **1718228**

Ngày sinh : **03/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17DTV2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CTT1	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Mỹ Ngân** Mã số sinh viên : **1718230**

Ngày sinh : **15/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lục Trịnh Mỹ Ngân** Mã số sinh viên : **1718231**

Ngày sinh : **13/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Thanh Ngân** Mã số sinh viên : **1718232**

Ngày sinh : **15/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH1	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH1	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH1B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH1	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH1	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH1	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Kim Ngân** Mã số sinh viên : **1718234**

Ngày sinh : **15/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**300.0**	4,200,000		**4,200,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,400,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Thanh Ngân** Mã số sinh viên : **1718236**

Ngày sinh : **22/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Thúy Ngân** Mã số sinh viên : **1718237**

Ngày sinh : **23/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Phương Nghi** Mã số sinh viên : **1718238**

Ngày sinh : **11/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Dương Bích Ngọc** Mã số sinh viên : **1718241**

Ngày sinh : **16/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	PHY00001/18KTH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Bích Ngọc** Mã số sinh viên : **1718242**

Ngày sinh : **25/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Bích Ngọc** Mã số sinh viên : **1718243**

Ngày sinh : **01/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** Mã số sinh viên : **1718244**

Ngày sinh : **20/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17S5_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đồng Thị Thảo Nguyên** Mã số sinh viên : **1718245**

Ngày sinh : **10/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00012/17C3_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lương Trung Nguyên** Mã số sinh viên : **1718246**

Ngày sinh : **08/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18CMT1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hồ Thảo Nguyên** Mã số sinh viên : **1718247**

Ngày sinh : **02/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Trương Trúc Nhã** Mã số sinh viên : **1718248**

Ngày sinh : **27/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Kim Nhi** Mã số sinh viên : **1718250**

Ngày sinh : **10/04/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thiên Hoàng Nhi** Mã số sinh viên : **1718252**

Ngày sinh : **22/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Võ Thị Quỳnh Nhiêm** Mã số sinh viên : **1718253**

Ngày sinh : **06/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Hương Nhu** Mã số sinh viên : **1718254**

Ngày sinh : **26/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Ngọc Minh Như** Mã số sinh viên : **1718255**

Ngày sinh : **22/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Yến Như** Mã số sinh viên : **1718256**

Ngày sinh : **01/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Vũ Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **1718258**

Ngày sinh : **23/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C7_3	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	MTH00001/18HOH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
11	PHY00002/17CTT2	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**28.0**	**465.0**	6,510,000		**6,510,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,710,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Quế Như** Mã số sinh viên : **1718259**

Ngày sinh : **10/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Thị Huỳnh Như** Mã số sinh viên : **1718260**

Ngày sinh : **12/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tô Thị Ngọc Nhung** Mã số sinh viên : **1718261**

Ngày sinh : **08/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Hồng Nhung** Mã số sinh viên : **1718262**

Ngày sinh : **29/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00012/17C3_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Minh Nhựt** Mã số sinh viên : **1718263**

Ngày sinh : **24/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Phong** Mã số sinh viên : **1718265**

Ngày sinh : **24/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Đại Phúc** Mã số sinh viên : **1718268**

Ngày sinh : **21/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Phụng** Mã số sinh viên : **1718269**

Ngày sinh : **21/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Thị Mỹ Phương** Mã số sinh viên : **1718273**

Ngày sinh : **17/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Phượng** Mã số sinh viên : **1718274**

Ngày sinh : **11/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Bích Phượng** Mã số sinh viên : **1718276**

Ngày sinh : **30/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đồng Minh Quân** Mã số sinh viên : **1718277**

Ngày sinh : **30/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_3	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Xuân Anh Quân** Mã số sinh viên : **1718278**

Ngày sinh : **22/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Minh Quang** Mã số sinh viên : **1718279**

Ngày sinh : **13/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Minh Quang** Mã số sinh viên : **1718280**

Ngày sinh : **05/02/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17KVL1	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
10	PHY00002/17CTT1	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Bình Thiên Quốc** Mã số sinh viên : **1718282**

Ngày sinh : **09/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **La Diệu Quyên** Mã số sinh viên : **1718283**

Ngày sinh : **09/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Như Quỳnh** Mã số sinh viên : **1718284**

Ngày sinh : **01/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Nguyễn Yến Quỳnh** Mã số sinh viên : **1718285**

Ngày sinh : **10/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Sao** Mã số sinh viên : **1718287**

Ngày sinh : **19/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00001/18SHH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
10	MTH00040/17CTT4	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**405.0**	5,670,000		**5,670,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,870,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thành Tâm** Mã số sinh viên : **1718288**

Ngày sinh : **11/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Công Minh Tâm** Mã số sinh viên : **1718289**

Ngày sinh : **03/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Lê Nhật Tân** Mã số sinh viên : **1718290**

Ngày sinh : **22/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Tấn** Mã số sinh viên : **1718291**

Ngày sinh : **19/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00012/17C7_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Uyên Thanh** Mã số sinh viên : **1718293**

Ngày sinh : **04/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Trần Phương Thảo** Mã số sinh viên : **1718295**

Ngày sinh : **08/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_3	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2A	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Bích Thảo** Mã số sinh viên : **1718296**

Ngày sinh : **31/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00012/17C7_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thế Lý Hảo** Mã số sinh viên : **1718298**

Ngày sinh : **07/08/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Thuận Thiên** Mã số sinh viên : **1718299**

Ngày sinh : **17/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO00001/17HDH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	HL
5	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**20.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**318,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,938,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thiên Thiên** Mã số sinh viên : **1718300**

Ngày sinh : **29/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Năng Xuân Thiện** Mã số sinh viên : **1718301**

Ngày sinh : **16/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000	100%	0		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000	100%	0		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000	100%	0		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000	100%	0		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000	100%	0		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000	100%	0		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000	100%	0		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**-**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **200,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Duy Thiện** Mã số sinh viên : **1718302**

Ngày sinh : **19/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Thoa** Mã số sinh viên : **1718305**

Ngày sinh : **15/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lương Thị Hoài Thu** Mã số sinh viên : **1718306**

Ngày sinh : **15/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Cẩm Thu** Mã số sinh viên : **1718307**

Ngày sinh : **19/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Minh Thư** Mã số sinh viên : **1718308**

Ngày sinh : **07/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Tấn Thuận** Mã số sinh viên : **1718314**

Ngày sinh : **11/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18DTV1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Huỳnh Tri Thức** Mã số sinh viên : **1718315**

Ngày sinh : **01/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Thị Thương** Mã số sinh viên : **1718316**

Ngày sinh : **10/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hoài Thương** Mã số sinh viên : **1718317**

Ngày sinh : **04/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thanh Thúy** Mã số sinh viên : **1718318**

Ngày sinh : **06/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Gia Thụy** Mã số sinh viên : **1718319**

Ngày sinh : **06/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Tiến** Mã số sinh viên : **1718322**

Ngày sinh : **06/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Văn Công Tĩnh** Mã số sinh viên : **1718324**

Ngày sinh : **08/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000	100%	0		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000	100%	0		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000	100%	0		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000	100%	0		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000	100%	0	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000	100%	0		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000	100%	0		
9	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**345.0**	4,830,000		**1,260,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **1,460,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thị Bích Trâm** Mã số sinh viên : **1718325**

Ngày sinh : **18/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lê Huyền Trâm** Mã số sinh viên : **1718328**

Ngày sinh : **25/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Văn Ngọc Trân** Mã số sinh viên : **1718330**

Ngày sinh : **30/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Thị Kim Trang** Mã số sinh viên : **1718331**

Ngày sinh : **22/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**330.0**	4,620,000		**4,620,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,820,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Thu Trang** Mã số sinh viên : **1718332**

Ngày sinh : **08/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Trang** Mã số sinh viên : **1718333**

Ngày sinh : **02/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Chánh Phương Trang** Mã số sinh viên : **1718334**

Ngày sinh : **18/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trịnh Quang Trí** Mã số sinh viên : **1718335**

Ngày sinh : **18/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Phan Ánh Trinh** Mã số sinh viên : **1718338**

Ngày sinh : **31/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00001/18HOH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lê Thanh Trúc** Mã số sinh viên : **1718339**

Ngày sinh : **06/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00007/17_1	Phương pháp luận sáng tạo	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	MTH00040/17CTT5	Xác suất thống kê	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thành Trung** Mã số sinh viên : **1718340**

Ngày sinh : **04/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH1	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		0		Bảo lưu
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00011/18C4_1	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Bảo lưu
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		0		Bảo lưu
5	BAA00030/BLM	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		0		Miễn
6	BIO00001/18HOH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		0		Bảo lưu
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
12	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
13	CHE00001/18CSH_CLC1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		0		Bảo lưu
14	CSC00003/S6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
15	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
16	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		0		Bảo lưu
		Tổng cộng	**40.0**	**735.0**	9,870,000		**5,040,000**	**318,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,358,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thanh Tú** Mã số sinh viên : **1718343**

Ngày sinh : **20/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18DTV2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		HL
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**21.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Tú** Mã số sinh viên : **1718344**

Ngày sinh : **05/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**16.0**	**255.0**	3,570,000		**3,570,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **3,770,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phan Anh Tú** Mã số sinh viên : **1718345**

Ngày sinh : **07/11/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_4	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lê Anh Tuấn** Mã số sinh viên : **1718346**

Ngày sinh : **22/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C2_3	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
10	PHY00002/17CTT7	Vật lý đại cương 2 (Điện từ-Quang)	3.0	45.0	630,000		630,000		HL
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quang Tường** Mã số sinh viên : **1718347**

Ngày sinh : **02/02/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00001/18TTH1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Vũ Lâm Tuyền** Mã số sinh viên : **1718348**

Ngày sinh : **01/05/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ánh Tuyết** Mã số sinh viên : **1718349**

Ngày sinh : **14/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đình Phú Uy** Mã số sinh viên : **1718350**

Ngày sinh : **03/06/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00012/17C7_1	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		HL
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		HL
10	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**450.0**	6,300,000		**6,300,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,500,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phạm Thảo Uyên** Mã số sinh viên : **1718351**

Ngày sinh : **05/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_2	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thu Uyên** Mã số sinh viên : **1718352**

Ngày sinh : **09/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Thảo Uyên** Mã số sinh viên : **1718353**

Ngày sinh : **07/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17KMT1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00005/17_2	Kinh tế đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**360.0**	5,040,000		**5,040,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,240,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hà Thị Vân** Mã số sinh viên : **1718354**

Ngày sinh : **20/03/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	CSC00003/C3C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		HL
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**390.0**	5,460,000		**5,460,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,660,000**

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ái Vân** Mã số sinh viên : **1718356**

Ngày sinh : **06/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00002/17VLH1	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
3	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BAA00013/17C3_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
6	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
8	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
9	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**25.0**	**420.0**	5,880,000		**5,880,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **6,080,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Phạm Khánh Vi** Mã số sinh viên : **1718358**

Ngày sinh : **10/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00013/17C3_1	Anh văn 3	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
5	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
7	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**22.0**	**375.0**	5,250,000		**5,250,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **5,450,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Phan Khả Vinh** Mã số sinh viên : **1718359**

Ngày sinh : **29/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Như Ý** Mã số sinh viên : **1718363**

Ngày sinh : **05/12/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Như Ý** Mã số sinh viên : **1718364**

Ngày sinh : **12/07/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	BAA00004/17CSH2	Pháp luật đại cương	3.0	45.0	630,000		630,000		
2	BAA00006/17CSH	Tâm lý đại cương	2.0	30.0	420,000		420,000		
3	BIO10302/17CSH2	Tiến hóa và đa dạng sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
4	BTE10002/17CSH2	Sinh học tế bào	3.0	45.0	630,000		630,000		
5	BTE10008/17CSH2B	Thực tập Sinh hóa	1.0	30.0	420,000		420,000	200,000	
6	BTE10009/17CSH2	Sinh hóa	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	CHE00002/17CSH2	Hóa đại cương 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
8	ENV00003/17CSH2	Con người và môi trường	2.0	30.0	420,000		420,000		
		Tổng cộng	**19.0**	**315.0**	4,410,000		**4,410,000**	**200,000**	

Tổng số tiền phải đóng: **4,610,000**

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Vũ Thanh Anh** Mã số sinh viên : **18180004**

Ngày sinh : **27/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BAA00100/BLM	Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp đại học	0.0	0.0	0		0		Miễn
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Thị Vân Anh** Mã số sinh viên : **18180005**

Ngày sinh : **06/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Khánh Châu** Mã số sinh viên : **18180006**

Ngày sinh : **04/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Huỳnh Bảo Châu** Mã số sinh viên : **18180008**

Ngày sinh : **19/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Ngọc Minh Châu** Mã số sinh viên : **18180009**

Ngày sinh : **21/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Duyên** Mã số sinh viên : **18180012**

Ngày sinh : **13/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Mỹ Giền** Mã số sinh viên : **18180015**

Ngày sinh : **15/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hoàng Hồng** Mã số sinh viên : **18180019**

Ngày sinh : **27/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Huỳnh** Mã số sinh viên : **18180021**

Ngày sinh : **22/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phạm Nhật Khoa** Mã số sinh viên : **18180022**

Ngày sinh : **02/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Mai Linh** Mã số sinh viên : **18180025**

Ngày sinh : **30/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Phương Nam** Mã số sinh viên : **18180027**

Ngày sinh : **14/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Kim Thảo Ngọc** Mã số sinh viên : **18180032**

Ngày sinh : **27/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_8	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngô Tuyết Nhi** Mã số sinh viên : **18180037**

Ngày sinh : **25/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoài Niệm** Mã số sinh viên : **18180039**

Ngày sinh : **27/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hoàng Tâm** Mã số sinh viên : **18180043**

Ngày sinh : **22/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lại Ngọc Phương Thảo** Mã số sinh viên : **18180045**

Ngày sinh : **03/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Hồng Ngọc Thảo** Mã số sinh viên : **18180046**

Ngày sinh : **25/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BAA00100/BLM	Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp đại học	0.0	0.0	0		0		Miễn
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**6,510,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,828,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Thanh Thảo** Mã số sinh viên : **18180047**

Ngày sinh : **26/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bạch Thị Huỳnh Thủy** Mã số sinh viên : **18180049**

Ngày sinh : **01/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Trà** Mã số sinh viên : **18180054**

Ngày sinh : **15/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Quế Trân** Mã số sinh viên : **18180056**

Ngày sinh : **01/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Tuấn** Mã số sinh viên : **18180061**

Ngày sinh : **24/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hạ Uyên** Mã số sinh viên : **18180062**

Ngày sinh : **26/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Nguyễn Tường Vi** Mã số sinh viên : **18180063**

Ngày sinh : **12/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thúy Vy** Mã số sinh viên : **18180065**

Ngày sinh : **27/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thiên Nhã Ái** Mã số sinh viên : **18180069**

Ngày sinh : **21/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hương Giang** Mã số sinh viên : **18180072**

Ngày sinh : **05/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lê Bảo Xuyên** Mã số sinh viên : **18180082**

Ngày sinh : **11/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phạm Thục Đoan** Mã số sinh viên : **18180086**

Ngày sinh : **23/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đào Nguyễn Gia Hân** Mã số sinh viên : **18180087**

Ngày sinh : **31/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Ngọc Hân** Mã số sinh viên : **18180088**

Ngày sinh : **24/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Đức Hiếu** Mã số sinh viên : **18180089**

Ngày sinh : **26/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Ngọc Khoa** Mã số sinh viên : **18180094**

Ngày sinh : **13/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Lê** Mã số sinh viên : **18180096**

Ngày sinh : **12/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Hoài Ngọc** Mã số sinh viên : **18180101**

Ngày sinh : **23/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Bá Nhiệt** Mã số sinh viên : **18180104**

Ngày sinh : **04/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Kim Oanh** Mã số sinh viên : **18180105**

Ngày sinh : **20/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Anh Phương** Mã số sinh viên : **18180106**

Ngày sinh : **21/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Trần Thanh Sơn** Mã số sinh viên : **18180109**

Ngày sinh : **21/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Bá Quốc Thái** Mã số sinh viên : **18180110**

Ngày sinh : **24/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Trí** Mã số sinh viên : **18180116**

Ngày sinh : **06/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BAA00100/BLM	Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp đại học	0.0	0.0	0		0		Miễn
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**6,510,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,828,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thành Trung** Mã số sinh viên : **18180118**

Ngày sinh : **22/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Trọng Tuấn** Mã số sinh viên : **18180119**

Ngày sinh : **10/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Trần Hải Yến** Mã số sinh viên : **18180122**

Ngày sinh : **25/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ka' Hìs** Mã số sinh viên : **18180123**

Ngày sinh : **19/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000	70%	252,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000	70%	315,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**3,087,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: -1,595,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đổng Xuân Lời** Mã số sinh viên : **18180124**

Ngày sinh : **01/09/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000	70%	252,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
9	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000	70%	315,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**3,087,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: -1,595,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ka' Thảo** Mã số sinh viên : **18180125**

Ngày sinh : **04/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000	70%	252,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000	70%	315,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**3,087,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: -1,595,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **K' Tú** Mã số sinh viên : **18180126**

Ngày sinh : **20/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000	70%	252,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000	70%	315,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**2,499,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: -2,183,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đàng Thị Hoàng Uyên** Mã số sinh viên : **18180127**

Ngày sinh : **31/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000	70%	189,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000	70%	252,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000	70%	126,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000	70%	126,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000	70%	252,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000	70%	315,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000	70%	189,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**2,499,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: -2,183,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Phan Thiện Ân** Mã số sinh viên : **18180130**

Ngày sinh : **23/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Thiện Ân** Mã số sinh viên : **18180131**

Ngày sinh : **02/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Nhựt Mai Anh** Mã số sinh viên : **18180133**

Ngày sinh : **04/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Ngô Hoàng Anh** Mã số sinh viên : **18180134**

Ngày sinh : **17/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Ngọc Quế Anh** Mã số sinh viên : **18180135**

Ngày sinh : **28/07/1998** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**540.0**	7,140,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lương Khuê Nguyên Anh** Mã số sinh viên : **18180136**

Ngày sinh : **02/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Vân Anh** Mã số sinh viên : **18180138**

Ngày sinh : **14/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Nhật Anh** Mã số sinh viên : **18180139**

Ngày sinh : **20/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Tiến Anh** Mã số sinh viên : **18180140**

Ngày sinh : **11/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Quỳnh Anh** Mã số sinh viên : **18180141**

Ngày sinh : **22/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thái Thị Lan Anh** Mã số sinh viên : **18180142**

Ngày sinh : **21/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phùng Thị Ngọc Ánh** Mã số sinh viên : **18180144**

Ngày sinh : **01/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_4	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Ngọc Bảo** Mã số sinh viên : **18180145**

Ngày sinh : **11/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Quốc Bảo** Mã số sinh viên : **18180146**

Ngày sinh : **12/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Ngọc Bích** Mã số sinh viên : **18180147**

Ngày sinh : **07/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thái Thị Thanh Bình** Mã số sinh viên : **18180148**

Ngày sinh : **19/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Quí Cang** Mã số sinh viên : **18180149**

Ngày sinh : **05/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Thiết Cảnh** Mã số sinh viên : **18180150**

Ngày sinh : **17/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Triệu Thị Cảnh** Mã số sinh viên : **18180151**

Ngày sinh : **13/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Bảo Châu** Mã số sinh viên : **18180152**

Ngày sinh : **17/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phan Ngọc Châu** Mã số sinh viên : **18180153**

Ngày sinh : **24/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thụy Bảo Châu** Mã số sinh viên : **18180154**

Ngày sinh : **24/01/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Kim Chi** Mã số sinh viên : **18180155**

Ngày sinh : **10/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Văn Chiến** Mã số sinh viên : **18180157**

Ngày sinh : **28/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Huyền Cơ** Mã số sinh viên : **18180158**

Ngày sinh : **15/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thành Công** Mã số sinh viên : **18180159**

Ngày sinh : **07/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thành Công** Mã số sinh viên : **18180160**

Ngày sinh : **08/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Quốc Hùng Cường** Mã số sinh viên : **18180161**

Ngày sinh : **15/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Quốc Cường** Mã số sinh viên : **18180162**

Ngày sinh : **13/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Phú Đảm** Mã số sinh viên : **18180163**

Ngày sinh : **12/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Thị Tuyết Dân** Mã số sinh viên : **18180164**

Ngày sinh : **23/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Khang Dân** Mã số sinh viên : **18180165**

Ngày sinh : **28/02/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Đăng** Mã số sinh viên : **18180166**

Ngày sinh : **14/05/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/T2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Đăng** Mã số sinh viên : **18180167**

Ngày sinh : **26/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Văn Nguyên Đằng** Mã số sinh viên : **18180168**

Ngày sinh : **25/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đình Đạo** Mã số sinh viên : **18180169**

Ngày sinh : **03/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Ngọc Diễm** Mã số sinh viên : **18180172**

Ngày sinh : **13/08/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Trần Thùy Dung** Mã số sinh viên : **18180175**

Ngày sinh : **13/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Duyên** Mã số sinh viên : **18180178**

Ngày sinh : **16/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phúc Giao Duyên** Mã số sinh viên : **18180179**

Ngày sinh : **29/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00001/18KMT1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
3	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
4	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
5	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
6	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
7	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
8	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
9	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
10	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**32.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Võ Kỳ Duyên** Mã số sinh viên : **18180181**

Ngày sinh : **02/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Lê Ngân Hà** Mã số sinh viên : **18180183**

Ngày sinh : **20/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Kim Hằng** Mã số sinh viên : **18180185**

Ngày sinh : **17/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thu Hằng** Mã số sinh viên : **18180186**

Ngày sinh : **27/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Minh Hạnh** Mã số sinh viên : **18180188**

Ngày sinh : **31/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Hoàn Hảo** Mã số sinh viên : **18180189**

Ngày sinh : **18/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Hoàng Thị Thúy Hiền** Mã số sinh viên : **18180190**

Ngày sinh : **08/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Nhật Hiển** Mã số sinh viên : **18180191**

Ngày sinh : **23/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Minh Hiếu** Mã số sinh viên : **18180192**

Ngày sinh : **08/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Minh Hiếu** Mã số sinh viên : **18180193**

Ngày sinh : **26/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Triệu Quang Hiếu** Mã số sinh viên : **18180194**

Ngày sinh : **04/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cao Văn Đức Hinh** Mã số sinh viên : **18180196**

Ngày sinh : **20/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Kim Hòa** Mã số sinh viên : **18180197**

Ngày sinh : **17/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lý Quốc Huy** Mã số sinh viên : **18180198**

Ngày sinh : **02/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Bích Huyền** Mã số sinh viên : **18180199**

Ngày sinh : **20/04/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Ngọc Huyền** Mã số sinh viên : **18180200**

Ngày sinh : **01/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Ái Thanh Huyền** Mã số sinh viên : **18180201**

Ngày sinh : **22/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_9	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Khang** Mã số sinh viên : **18180202**

Ngày sinh : **02/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần An Khang** Mã số sinh viên : **18180203**

Ngày sinh : **05/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Diễm Khanh** Mã số sinh viên : **18180205**

Ngày sinh : **10/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Lâm Duy Khôi** Mã số sinh viên : **18180206**

Ngày sinh : **05/09/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C5C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Anh Kiệt** Mã số sinh viên : **18180207**

Ngày sinh : **20/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Vĩnh Kỳ** Mã số sinh viên : **18180208**

Ngày sinh : **03/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đoàn Thụy Gia Lam** Mã số sinh viên : **18180209**

Ngày sinh : **06/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Nhật Lam** Mã số sinh viên : **18180210**

Ngày sinh : **28/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Sơn Lâm** Mã số sinh viên : **18180212**

Ngày sinh : **30/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thị Giao Linh** Mã số sinh viên : **18180213**

Ngày sinh : **23/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Mỹ Linh** Mã số sinh viên : **18180214**

Ngày sinh : **03/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/T2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Mai Hoàng Linh** Mã số sinh viên : **18180215**

Ngày sinh : **12/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Khánh Linh** Mã số sinh viên : **18180216**

Ngày sinh : **23/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Thùy Linh** Mã số sinh viên : **18180217**

Ngày sinh : **21/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trừ Lâm Yến Linh** Mã số sinh viên : **18180218**

Ngày sinh : **08/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH1C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH1	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH1	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH1C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH1	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH1	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH1	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đức Lộc** Mã số sinh viên : **18180219**

Ngày sinh : **10/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Lộc** Mã số sinh viên : **18180220**

Ngày sinh : **27/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Lợi** Mã số sinh viên : **18180221**

Ngày sinh : **19/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tống Hoàng Long** Mã số sinh viên : **18180222**

Ngày sinh : **05/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Từ Quảng Long** Mã số sinh viên : **18180223**

Ngày sinh : **07/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Văn Luân** Mã số sinh viên : **18180224**

Ngày sinh : **30/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Thị Thiên Lý** Mã số sinh viên : **18180225**

Ngày sinh : **29/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Thị Hoàng Mai** Mã số sinh viên : **18180226**

Ngày sinh : **28/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Xuân Mai** Mã số sinh viên : **18180227**

Ngày sinh : **09/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Mai** Mã số sinh viên : **18180228**

Ngày sinh : **29/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Công Minh** Mã số sinh viên : **18180229**

Ngày sinh : **10/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Phương Nga** Mã số sinh viên : **18180230**

Ngày sinh : **27/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thân Thị Thu Nga** Mã số sinh viên : **18180231**

Ngày sinh : **14/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Nguyễn Tuyết Ngân** Mã số sinh viên : **18180234**

Ngày sinh : **10/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Vũ Nghi** Mã số sinh viên : **18180235**

Ngày sinh : **17/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Minh Nghĩa** Mã số sinh viên : **18180236**

Ngày sinh : **23/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**540.0**	7,140,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Chính Nghĩa** Mã số sinh viên : **18180237**

Ngày sinh : **11/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hữu Nghĩa** Mã số sinh viên : **18180238**

Ngày sinh : **12/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Trọng Nghĩa** Mã số sinh viên : **18180239**

Ngày sinh : **18/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Kim Ngọc** Mã số sinh viên : **18180241**

Ngày sinh : **12/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Bích Ngọc** Mã số sinh viên : **18180243**

Ngày sinh : **05/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Hồng Ngọc** Mã số sinh viên : **18180244**

Ngày sinh : **03/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồng Thảo Nguyên** Mã số sinh viên : **18180245**

Ngày sinh : **15/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Vũ Hữu Nguyên** Mã số sinh viên : **18180247**

Ngày sinh : **21/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_5	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Thị Thanh Nhàn** Mã số sinh viên : **18180248**

Ngày sinh : **17/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Mỹ Nhàn** Mã số sinh viên : **18180249**

Ngày sinh : **13/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**540.0**	7,140,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thanh Nhàn** Mã số sinh viên : **18180250**

Ngày sinh : **02/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thanh Nhàn** Mã số sinh viên : **18180251**

Ngày sinh : **07/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lại Đình Nhân** Mã số sinh viên : **18180252**

Ngày sinh : **23/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trình Minh Nhân** Mã số sinh viên : **18180253**

Ngày sinh : **29/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Tường Nhi** Mã số sinh viên : **18180254**

Ngày sinh : **26/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Yến Nhi** Mã số sinh viên : **18180255**

Ngày sinh : **08/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Thị Huỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180256**

Ngày sinh : **15/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cao Thị Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180257**

Ngày sinh : **31/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180258**

Ngày sinh : **23/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C3C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180259**

Ngày sinh : **12/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ánh Như** Mã số sinh viên : **18180260**

Ngày sinh : **01/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180261**

Ngày sinh : **05/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Khánh Như** Mã số sinh viên : **18180262**

Ngày sinh : **06/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Huỳnh Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180263**

Ngày sinh : **12/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Lê Quỳnh Như** Mã số sinh viên : **18180264**

Ngày sinh : **30/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2A	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2A	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Thiện Phải** Mã số sinh viên : **18180266**

Ngày sinh : **12/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hàng Gia Phát** Mã số sinh viên : **18180267**

Ngày sinh : **26/10/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thuận Phát** Mã số sinh viên : **18180268**

Ngày sinh : **30/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Quốc Phát** Mã số sinh viên : **18180269**

Ngày sinh : **06/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Nhất Phú** Mã số sinh viên : **18180270**

Ngày sinh : **19/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đỗ Phú Phúc** Mã số sinh viên : **18180271**

Ngày sinh : **04/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Kim Phúc** Mã số sinh viên : **18180272**

Ngày sinh : **30/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Bá Phúc** Mã số sinh viên : **18180273**

Ngày sinh : **04/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đặng Bích Phương** Mã số sinh viên : **18180274**

Ngày sinh : **15/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**540.0**	7,140,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Đỗ Trúc Phương** Mã số sinh viên : **18180275**

Ngày sinh : **07/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Quốc Phương** Mã số sinh viên : **18180276**

Ngày sinh : **15/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Thanh Phương** Mã số sinh viên : **18180277**

Ngày sinh : **13/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tạ Điền Nguyệt Quế** Mã số sinh viên : **18180279**

Ngày sinh : **26/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Tăng Thành Quý** Mã số sinh viên : **18180280**

Ngày sinh : **02/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		0		Miễn
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**6,720,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,038,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Hoài Quyên** Mã số sinh viên : **18180281**

Ngày sinh : **13/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Phương Quỳnh** Mã số sinh viên : **18180282**

Ngày sinh : **25/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thái Thị Như Quỳnh** Mã số sinh viên : **18180283**

Ngày sinh : **23/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thạch Vanh Đa Ra** Mã số sinh viên : **18180284**

Ngày sinh : **19/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hồng Sơn** Mã số sinh viên : **18180285**

Ngày sinh : **10/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hoài Sơn** Mã số sinh viên : **18180286**

Ngày sinh : **09/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**540.0**	7,140,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thái Anh Tài** Mã số sinh viên : **18180287**

Ngày sinh : **06/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phan Thị Thanh Tâm** Mã số sinh viên : **18180289**

Ngày sinh : **01/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Diệp Phương Thái** Mã số sinh viên : **18180290**

Ngày sinh : **22/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Hồng Thắm** Mã số sinh viên : **18180291**

Ngày sinh : **16/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Phước Quý Thắng** Mã số sinh viên : **18180292**

Ngày sinh : **17/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/S4C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Nguyễn Tuyến Thanh** Mã số sinh viên : **18180293**

Ngày sinh : **02/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Minh Thành** Mã số sinh viên : **18180294**

Ngày sinh : **10/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Tấn Thành** Mã số sinh viên : **18180295**

Ngày sinh : **25/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BAA00100/BLM	Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp đại học	0.0	0.0	0		0		Miễn
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**6,510,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,828,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Thị Thanh Thảo** Mã số sinh viên : **18180296**

Ngày sinh : **01/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Cù Huỳnh Thi** Mã số sinh viên : **18180297**

Ngày sinh : **12/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Huỳnh Lê Minh Thi** Mã số sinh viên : **18180298**

Ngày sinh : **06/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T3A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Thiện** Mã số sinh viên : **18180299**

Ngày sinh : **14/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hoàng Thị Minh Thư** Mã số sinh viên : **18180300**

Ngày sinh : **10/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hoàng Thư** Mã số sinh viên : **18180301**

Ngày sinh : **13/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C7A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Anh Thư** Mã số sinh viên : **18180303**

Ngày sinh : **20/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Kim Thùy** Mã số sinh viên : **18180306**

Ngày sinh : **02/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hoàng Anh Thy** Mã số sinh viên : **18180307**

Ngày sinh : **15/07/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Thủy Tiên** Mã số sinh viên : **18180309**

Ngày sinh : **04/07/1997** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Dương Nguyễn Việt Tiến** Mã số sinh viên : **18180310**

Ngày sinh : **25/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2B	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2B	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Trung Tiến** Mã số sinh viên : **18180311**

Ngày sinh : **01/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Hoàng Tính** Mã số sinh viên : **18180312**

Ngày sinh : **19/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Tuyết Trâm** Mã số sinh viên : **18180313**

Ngày sinh : **24/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Võ Thị Ngọc Trâm** Mã số sinh viên : **18180316**

Ngày sinh : **03/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Ngọc Trân** Mã số sinh viên : **18180317**

Ngày sinh : **15/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Hoàng Bảo Trân** Mã số sinh viên : **18180318**

Ngày sinh : **28/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Bùi Quế Trân** Mã số sinh viên : **18180319**

Ngày sinh : **25/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Hồ Nguyễn Đoan Trang** Mã số sinh viên : **18180320**

Ngày sinh : **31/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Xuân Trang** Mã số sinh viên : **18180321**

Ngày sinh : **11/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Văn Minh Trí** Mã số sinh viên : **18180322**

Ngày sinh : **24/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trương Nhật Triều** Mã số sinh viên : **18180323**

Ngày sinh : **23/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Ngọc Trinh** Mã số sinh viên : **18180324**

Ngày sinh : **15/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Kim Trinh** Mã số sinh viên : **18180325**

Ngày sinh : **17/03/1999** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thanh Trường** Mã số sinh viên : **18180330**

Ngày sinh : **16/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Bùi Hồ Mỹ Tú** Mã số sinh viên : **18180331**

Ngày sinh : **12/09/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Thiều Anh Tú** Mã số sinh viên : **18180332**

Ngày sinh : **19/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Anh Tuấn** Mã số sinh viên : **18180333**

Ngày sinh : **10/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trịnh Long Tuấn** Mã số sinh viên : **18180334**

Ngày sinh : **07/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Cát Tường** Mã số sinh viên : **18180336**

Ngày sinh : **22/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Ngô Thị Mộng Tuyền** Mã số sinh viên : **18180338**

Ngày sinh : **17/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Đinh Hoàng Phương Uyên** Mã số sinh viên : **18180339**

Ngày sinh : **12/02/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Thảo Uyên** Mã số sinh viên : **18180340**

Ngày sinh : **23/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Thị Tú Uyên** Mã số sinh viên : **18180341**

Ngày sinh : **10/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Lưu Thảo Uyên** Mã số sinh viên : **18180342**

Ngày sinh : **07/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Thị Vy Vân** Mã số sinh viên : **18180344**

Ngày sinh : **03/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
10	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**24.0**	**480.0**	6,300,000		**6,300,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 1,618,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Ngọc Tường Vi** Mã số sinh viên : **18180345**

Ngày sinh : **28/10/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Công Việt** Mã số sinh viên : **18180346**

Ngày sinh : **09/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S4B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Hoàng Việt** Mã số sinh viên : **18180347**

Ngày sinh : **18/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hoàn Vũ** Mã số sinh viên : **18180349**

Ngày sinh : **16/03/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Minh Hoàng Vy** Mã số sinh viên : **18180350**

Ngày sinh : **23/08/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/T2C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý: + Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lê Trần Yến Vy** Mã số sinh viên : **18180351**

Ngày sinh : **10/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lưu Thị Thu Vy** Mã số sinh viên : **18180352**

Ngày sinh : **15/11/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/BLM	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		0		Đã đóng HP
3	BAA00012/18S6_10	Anh văn 2	3.0	60.0	840,000		840,000		
4	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
5	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
6	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
7	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
8	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
9	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
10	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
11	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
12	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**30.0**	**615.0**	8,190,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Ngọc Uyên Vy** Mã số sinh viên : **18180353**

Ngày sinh : **01/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Nguyễn Vũ Thùy Vy** Mã số sinh viên : **18180354**

Ngày sinh : **14/06/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6D	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Vũ Thúy Vy** Mã số sinh viên : **18180355**

Ngày sinh : **01/01/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C2A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Lâm Vy** Mã số sinh viên : **18180356**

Ngày sinh : **03/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Phạm Thị Như Ý** Mã số sinh viên : **18180357**

Ngày sinh : **09/12/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C6A	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Lâm Thị Ngọc Yến** Mã số sinh viên : **18180358**

Ngày sinh : **21/05/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
2	BAA00011/18S6_6	Anh văn 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/C7C	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 1 Năm học 2018-2019

Họ tên : **Trần Hà Hải Yến** Mã số sinh viên : **18180359**

Ngày sinh : **26/04/2000** Ngành học : **Công nghệ sinh học**

STT	Mã MH/Lớp	Tên môn học	Số TC	Số tiết	Học phí	Giảm	Học phí Thực đóng	Chi phí	Ghi chú
1	ADD00001/18C7_5	Anh văn bổ túc	3.0	60.0	840,000		840,000		
2	ADD00002/1	Nhập môn đầu khóa	0.0	30.0	420,000		420,000		
3	BAA00021/18CSH2C	Thể dục 1	2.0	45.0	630,000		630,000		
4	BAA00030/1	Giáo dục quốc phòng	4.0	90.0	840,000		840,000		
5	BIO00001/18CSH2	Sinh đại cương 1	3.0	45.0	630,000		630,000		
6	BIO00011/18CSH2	Nhập môn công nghệ sinh học	2.0	30.0	420,000		420,000		
7	BIO00081/18CSH2C	Thực tập Sinh đại cương 1	1.0	30.0	420,000		420,000	118,000	
8	CHE00001/18CSH2	Hóa đại cương 1	3.0	60.0	840,000		840,000		
9	CSC00003/S6B	Tin học cơ sở	3.0	75.0	1,050,000		1,050,000		
10	MTH00001/18CSH2	Vi tích phân 1C	3.0	45.0	630,000		630,000		
11	PHY00001/18CSH2	Vật lý đại cương 1 (Cơ-nhiệt)	3.0	45.0	630,000		630,000		
		Tổng cộng	**27.0**	**555.0**	7,350,000		**7,350,000**	**118,000**	

Trừ tạm thu nhập học: 4,800,000

Tổng số tiền phải đóng: 2,668,000

Lưu ý:
+ Phiếu đăng ký này đã bao gồm tất cả các môn học sinh viên đã đăng ký trong học kỳ.
+ Sinh viên xem thông báo về việc đóng học phí trên trang web trường.
+ Sinh viên phải kiểm tra kỹ thông tin trên phiếu đăng ký trước khi đóng học phí.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018
TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO